**CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung Luật hiện hành** | **Lý do điều chỉnh** | **Nội dung bổ sung, chỉnh sửa** |
|  | | | |
| **1** | **Điều 2. Giải thích từ ngữ**  Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:  1. HIV là chữ viết tắt của cụm từ tiếng Anh "Human Immunodeficiency Virus" là vi rút gây suy giảm miễn dịch ở người, làm cho cơ thể suy giảm khả năng chống lại các tác nhân gây bệnh.  2. AIDS là chữ viết tắt của cụm từ tiếng Anh "Acquired Immune Deficiency Syndrome" là hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải do HIV gây ra, thường được biểu hiện thông qua các nhiễm trùng cơ hội, các ung thư và có thể dẫn đến tử vong.  3. Nhiễm trùng cơ hội là nhiễm trùng xảy ra do cơ thể bị suy giảm miễn dịch vì bị nhiễm HIV.  4. Kỳ thị người nhiễm HIV là thái độ khinh thường hay thiếu tôn trọng người khác vì biết hoặc nghi ngờ người đó nhiễm HIV hoặc vì người đó có quan hệ gần gũi với người nhiễm HIV hoặc bị nghi ngờ nhiễm HIV.  5. Phân biệt đối xử với người nhiễm HIV là hành vi xa lánh, từ chối, tách biệt, ngược đãi, phỉ báng, có thành kiến hoặc hạn chế quyền của người khác vì biết hoặc nghi ngờ người đó nhiễm HIV hoặc vì người đó có quan hệ gần gũi với người nhiễm HIV hoặc bị nghi ngờ nhiễm HIV.  6. Hành vi nguy cơ cao là hành vi dễ làm lây nhiễm HIV như quan hệ tình dục không an toàn, dùng chung bơm kim tiêm và những hành vi khác dễ làm lây nhiễm HIV.  7. Phơi nhiễm với HIV là nguy cơ bị lây nhiễm HIV do tiếp xúc trực tiếp với máu hoặc dịch sinh học của cơ thể người nhiễm HIV.  8. Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS là việc thu thập thông tin định kỳ và hệ thống về các chỉ số dịch tễ học HIV/AIDS của các nhóm đối tượng có nguy cơ khác nhau để biết được chiều hướng và kết quả theo thời gian nhằm cung cấp thông tin cho việc lập kế hoạch, dự phòng, khống chế và đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS.  9. Giám sát trọng điểm HIV/AIDS là việc thu thập thông tin thông qua xét nghiệm HIV theo định kỳ và hệ thống trong các nhóm đối tượng được lựa chọn để theo dõi tỷ lệ và chiều hướng nhiễm HIV qua các năm nhằm cung cấp thông tin cho việc lập kế hoạch, dự phòng, khống chế và đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS.  10. Tư vấn về HIV/AIDS là quá trình đối thoại, cung cấp các kiến thức, thông tin cần thiết về phòng, chống HIV/AIDS giữa người tư vấn và người được tư vấn nhằm giúp người được tư vấn tự quyết định, giải quyết các vấn đề liên quan đến dự phòng lây nhiễm HIV, chăm sóc và điều trị người nhiễm HIV.  11. Xét nghiệm HIV là việc thực hiện các kỹ thuật chuyên môn nhằm xác định tình trạng nhiễm HIV trong mẫu máu, mẫu dịch sinh học của cơ thể người.  12. HIV dương tính là kết quả xét nghiệm mẫu máu, mẫu dịch sinh học của cơ thể người đã được xác định nhiễm HIV.  13. Nhóm giáo dục đồng đẳng là những người tự nguyện tập hợp thành một nhóm để thực hiện công tác tuyên truyền, vận động và giúp đỡ những người có cùng cảnh ngộ.  14. Nhóm người di biến động là những người thường xuyên sống xa gia đình, thay đổi chỗ ở và nơi làm việc.  15. Các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV bao gồm tuyên truyền, vận động, khuyến khích sử dụng bao cao su, bơm kim tiêm sạch, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và các biện pháp can thiệp giảm tác hại khác nhằm tạo điều kiện cho việc thực hiện các hành vi an toàn để phòng ngừa lây nhiễm HIV. | Để phù hợp tình hình triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS hiện nay và phù hợp với nội dung sửa đổi tại khoản 1 Điều 21và sửa đổi Điều 36 Luật này. | *Bổ sung khoản 16 vào Điều 2 như sau:*  “**Điều 2. Giải thích từ ngữ**  16. *Dự phòng trước phơi nhiễm với HIV* bằng thuốc kháng HIV (Pre exposure prophylaxis – PrEP) là việc sử dụng thuốc kháng HIV cho người có hành vi nguy cơ cao để phòng ngừa, giảm nguy cơ nhiễm HIV” |
| **2** | **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của người nhiễm HIV**  1. Người nhiễm HIV có các quyền sau đây:  a) Sống hòa nhập với cộng đồng và xã hội;  b) Được điều trị và chăm sóc sức khoẻ;  c) Học văn hoá, học nghề, làm việc;  d) Được giữ bí mật riêng tư liên quan đến HIV/AIDS  đ) Từ chối khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh; khi đang điều trị bệnh AIDS trong giai đoạn cuối;  e) Các quyền khác theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.  2. Người nhiễm HIV có các nghĩa vụ sau đây:  a) Thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm HIV sang người khác;  b) Thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính của mình cho vợ, chồng hoặc cho người chuẩn bị kết hôn với mình biết;  c) Thực hiện các quy định về điều trị bằng thuốc kháng HIV;  đ) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. | Cần bổ sung các đối tượng mà người nhiễm HIV có trách nhiệm thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính và tại Điểm d *“Cung cấp số thẻ căn cước công dân hoặc số chứng minh thư nhân dân và địa chỉ nơi cư trú chính xác cho cơ quan có chức năng phòng, chống HIV/AIDS”* Khoản 2 Điều 4 như nhân viên y tế tiến hành khám, chữa bệnh để nhằm phục vụ cho công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người nhiễm HIV, vừa bảo đảm cho người nhiễm HIV được hưởng các quyền lợi đối với người nhiễm HIV như bảo hiểm y tế.  2. Khi triển khai thực tế, nhiều người nhiễm HIV không cung cấp thông tin chính xác, dẫn đến nhiều người khi tham gia điều trị sử dụng thông tin ko chính xác, Khi triển khai mục tiêu 90% người nhiễm HIV biết tình trạng HIV được điều trị ArV gặp khó khăn do không tiếp cận người nhiễm do thông tin không chính xác. Do đó chỉ có 50% người nhiễm HIV biết tình trạng HIV được điều trị ARV, hơn 20% người nhiễm HIV ko tìm thấy theo địa chỉ của người nhiễm cung cấp. Do đó cần có quy định nghĩa vụ người nhiễm HIV cung cấp chính xác thông tin cá nhân. | Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:  **“Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của người nhiễm HIV**  2. Người nhiễm HIV có các nghĩa vụ sau đây:  a) Thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm HIV sang người khác;  b) Thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính của mình cho vợ, chồng; *người có quan hệ tình dục đang chung sống với người nhiễm HIV* hoặc cho người chuẩn bị kết hôn với mình biết *theo quy định của pháp luật*;  c) Thực hiện các quy định *của pháp luật* về điều trị bằng thuốc kháng HIV;  *d) Cung cấp số thẻ căn cước công dân hoặc số chứng minh thư nhân dân và địa chỉ nơi cư trú chính xác cho cơ quan có chức năng phòng, chống HIV/AIDS;*  *đ) Thực hiện các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS khác theo quy định của luật này."* |
| **3** | **Điều 11. Đối tượng tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS**  1. Mọi người đều có quyền tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS.  2. Ưu tiên tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS cho các đối tượng sau đây:  a) Người nhiễm HIV và thành viên gia đình họ;  b) Người sử dụng ma túy, người bán dâm;  c) Người mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục;  d) Người có quan hệ tình dục đồng giới;  đ) Nhóm người di biến động;  e) Phụ nữ mang thai;  g) Người sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. | Cần bổ sung thêm các đối tượng có nguy cơ lây nhiễm HIV, người dễ bị tổn thương được truyền thông, bao gồm: người chuyển đổi giới tính nữ; vợ, bạn tình của người có hành vi nguy cơ cao; nhóm người có tỷ lệ mắc HIV cao hơn người bình thường. Trong thời gian qua nhóm vợ, bạn tình người tiêm chích ma túy có tỷ lệ nhiễm HIV có nơi lên đến 5%. Vì vậy bổ sung Điểm đ Khoản 2 *“Người chuyển đổi giới tính nữ”* và bổ sung, sửa lại Điểm e Khoản 2 “*e. Vợ, chồng hoặc người có quan hệ tình dục với người nhiễm HIV và với các đối tượng quy định tại điểm b,c,d và đ khoản này”* và bổ sung, sửa lại khoản k *“Phạm nhân, người bị tạm giữ, tạm giam, trại viên cơ sở giáo dục bắt buộc, học sinh trường giáo dưỡng”* và sắp xếp đối tượng theo thứ tự ưu tiên về hành vi nguy cơ từ cao đến thấp hơn*.* | Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 như sau:  **“Điều 11. Đối tượng tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS**  2. Ưu tiên tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS cho các đối tượng sau đây:  a) Người nhiễm HIV và thành viên gia đình *của* họ;  b) Người sử dụng ma túy;  c) Người bán dâm;  *d) Người có quan hệ tình dục đồng giới nam;*  *đ) Người chuyển đổi giới tính nữ;*  *e) Vợ, chồng hoặc người có quan hệ tình dục với người nhiễm HIV và với các đối tượng quy định tại điểm b,c,d và đ khoản này;*  g) Người mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục;  h) Người di biến động;  i) Phụ nữ mang thai;  *k) Phạm nhân, người bị tạm giữ, tạm giam, trại viên cơ sở giáo dục bắt buộc, học sinh trường giáo dưỡng.*  l) Người sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.” |
| **4** | **Điều 12. Trách nhiệm thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS**  1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thông tin, giáo dục, truyền thông kiến thức về phòng, chống HIV/AIDS.  2. Bộ Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc cung cấp chính xác và khoa học các thông tin về HIV/AIDS.  3. *Bộ* Văn hoá - Thông tin có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên thông tin, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS, lồng ghép chương trình phòng, chống HIV/AIDS với các chương trình thông tin, truyền thông khác.  4. Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành có liên quan xây dựng chương trình, nội dung giảng dạy; kết hợp giáo dục phòng, chống HIV/AIDS với giáo dục giới tính, sức khoẻ sinh sản và chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân giáo dục về phòng, chống HIV/AIDS.  5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan chỉ đạo công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS tại các cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam.  6. Uỷ ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS cho nhân dân trên địa bàn địa phương.  7. Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm ưu tiên về thời điểm, thời lượng phát sóng thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS trên đài phát thanh, đài truyền hình; dung lượng và vị trí đăng trên báo in, báo hình, báo điện tử theo quy định của *Bộ* Thông tin và Truyền thông.Việc thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS không thu phí, trừ trường hợp thực hiện theo hợp đồng với Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS hoặc do tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài tài trợ | Bộ Văn Hóa, Thông tin: đã tách thành 2 Bộ (Bộ Thông tin - Truyền thông và Bộ Văn hóa - Thể Thao và Du Lịch), vì vậy sửa đổi, bổ sung Khoản 3 và Khoản 7 cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao của các Bộ, Ban, Ngành đoàn thể | Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 7 Điều 12 như sau:  **“Điều 12. Trách nhiệm thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS**  3. *Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo chức năng nhiệm vụ được giao* có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, các thiết chế văn hóa ở cơ sở thường xuyên tổ chức thông tin, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS.*”*  “7. Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm ưu tiên về thời điểm, thời lượng phát sóng thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS trên đài phát thanh, đài truyền hình; dung lượng và vị trí đăng trên báo in, báo hình, báo điện tử theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông. Việc thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS không thu phí, trừ trường hợp thực hiện theo hợp đồng với chương trình, dự án về phòng, chống HIV/AIDS hoặc do tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài tài trợ.” |
| **5** | **Điều 18. Phòng, chống HIV/AIDS trong cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam**  1. Giám đốc cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội và giám thị trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, quản lý, chăm sóc, tư vấn, điều trị cho người nhiễm HIV ở cơ sở do mình quản lý.  2. Thủ tướng Chính phủ quy định việc quản lý, chăm sóc, tư vấn, điều trị cho người nhiễm HIV và phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở quy định tại khoản 1 Điều này. | Hiện nay *“cơ sở giáo dục”* đã chuyển thành *“cơ sở cai nghiện bắt buộc”* và *“cơ sở chữa bệnh”* thành *“cơ sở cai nghiện bắt buộc”*, bổ sung thêm hoạt động xét nghiệm trong cơ sở quản lý vì vậy bổ sung thêm cụm từ *“bắt buộc”* vào các cơ sở quản lý và bổ sung hoạt động *“xét nghiệm”* và *“can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV”* tại Điều này vì nội dung này chưa được đề cập đến tại Luật phòng, chống HIV/AIDS nên cần thiết phải bổ sung để tạo cơ sở cho việc triển khai đối với các hoạt động trên trong thực tiễn. | Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:  **“Điều 18. Phòng, chống HIV/AIDS trong cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam**  1. *Người đứng đầu* cơ sở giáo dục *bắt buộc*, trường giáo dưỡng, cơ sở *cai nghiện ma túy,* cơ sở bảo trợ xã hội và giám thị trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, quản lý, chăm sóc, tư vấn, *xét nghiệm****,*** điều trị cho người nhiễm HIV *và dự phòng lây nhiễm HIV ở cơ sở do mình quản lý.*  2. Chính phủ quy định việc quản lý, chăm sóc, tư vấn, *xét nghiệm,* điều trị cho người nhiễm HIV và *dự* phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở quy định tại khoản 1 Điều này.” |
| **6** | **Điều 20. Người nhiễm HIV tham gia phòng, chống HIV/AIDS**  1. Người nhiễm HIV có quyền tham gia các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.  2. Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện cho người nhiễm HIV tham gia các hoạt động sau đây:  a) Nhóm giáo dục đồng đẳng, câu lạc bộ và các hình thức tổ chức sinh hoạt khác của người nhiễm HIV theo quy định của pháp luật;  b) Tuyên truyền và thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV;  c) Hỗ trợ, chăm sóc người nhiễm HIV;  d) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng chương trình, chính sách, pháp luật liên quan đến HIV/AIDS;  đ) Các hoạt động khác về phòng, chống HIV/AIDS. | Hiện nay người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao đã đóng góp và cung cấp nhiều dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS có chất lượng và hiệu quả góp phần giảm tỷ lệ lây nhiễm HIV trong các nhóm nguy cơ cao cũng như từ người nhiễm HIV ra cộng đồng thông qua các hoạt động sinh hoạt nhóm, câu lạc bộ... Do đó cần tạo hành lang pháp lý như: (i) quy định danh mục các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS mà người họ có đủ khả năng thực hiện; (ii) Quy định trách nhiệm của cơ quan đầu mối phòng, chống HIV/AIDS tuyến tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao tham gia cung cấp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS; (iii) Việc hướng dẫn tổ chức thực hiện các quy định tại Khoản 3 và 4 Điều này được giao cho Bộ Y tế. | Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:  **Điều 20. Người nhiễm HIV, người có nguy cơ cao tham gia phòng, chống HIV/AIDS**  1. Người nhiễm HIV, người có nguy cơ cao có quyền tham gia các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.  2. Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện cho người nhiễm HIV, người có nguy cơ cao thành lập các nhóm giáo dục viên đồng đẳng, câu lạc bộ và các hình thức sinh hoạt khác theo quy định của pháp luật.  3. Người nhiễm HIV, người có nguy cơ cao, nhóm giáo dục đồng đẳng, câu lạc bộ và các hình thức tổ chức sinh hoạt khác của người nhiễm HIV, người có nguy cơ cao được thực hiện các hoạt động sau đây:  a) Tuyên truyền và thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV theo quy định của pháp luật;  b) Tư vấn, giới thiệu, cung cấp *dịch vụ xét nghiệm HIV tại cộng đồng*, sinh phẩm tự xét nghiệm HIV cho người có nguy cơ cao tại cộng đồng theo quy định của Chính phủ;  c) Tư vấn, giới thiệu, chuyển gửi người nhiễm HIV đến cơ sở y tế tham gia điều trị HIV/AIDS.  d) Giới thiệu, *tư vấn sử dụng và tuân thủ điều trị,* chuyển gửi người nguy cơ cao tham gia điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV.  đ) Hỗ trợ, chăm sóc người nhiễm HIV;  g) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến HIV/AIDS;  h) Các hoạt động khác về phòng, chống HIV/AIDS theo quy định của pháp luật.  4. Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện khoản 3 Điều này” |
| **7** | **Điều 21:Các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV**  1. Các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV được triển khai trong nhóm các đối tượng có hành vi nguy cơ cao thông qua các chương trình, dự án phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội.  2. Chính phủ quy định việc tổ chức thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV. | Để đảm bảo quyền tiếp cận dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS của tất cả đối tượng khác nhau trong dự phòng lây nhiễm HIV và trong bối cảnh phát triển không ngừng của khoa học kỹ thuật như hiện nay, nội dung của các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV đã có thay đổi nhưng chưa có cơ chế pháp lý để tổ chức triển khai. Đồng thời để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa hệ thống pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS với hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và phòng, chống ma túy, Bộ Y tế dự kiến bổ sung thêm đối tượng và biện pháp can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV là hết sức cần thiết. | Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:  **"Điều 21. Đối tượng và các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV**  *1. Các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV:*  *a) Cung cấp và hướng dẫn sử dụng bao cao su;*  *b) Cung cấp và hướng dẫn sử dụng bơm kim tiêm sạch;*  *c) Dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc kháng HIV;*  *d) Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;*  *đ) Các biện pháp can thiệp giảm tác hại khác.*  *2. Đối tượng can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV được quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, và k khoản 2 Điều 11 Luật này.*  *3. Đối tượng đang tham gia điều trị nghiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều này không bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, trừ trường hợp vi phạm các quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và Bộ luật Hình sự.*  *4. Đối tượng đang tham gia điều trị nghiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều này và người nghiện ma túy bị áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý Vi phạm hành chính hoặc bị chấp hành án phạt tù theo quy định Bộ luật Hình sự được điều trị nghiện các chât dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.*  5. Chính phủ quy định việc tổ chức thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV.” |
| **8** | **Điều 27. Xét nghiệm HIV tự nguyện**  1. Việc xét nghiệm HIV được thực hiện trên cơ sở tự nguyện của người được xét nghiệm.  2. Người tự nguyện xét nghiệm HIV phải từ đủ 16 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự.  3. Việc xét nghiệm HIV đối với người dưới 16 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó. | Qua thực tiễn triển khai hoạt động tư vấn xét nghiệm HIV cho thấy hiện nay nhóm MSM trẻ tuổi có nguy cơ lây nhiễm HIV cao, tuy nhiên gặp phải sự khó khăn khi tìm kiếm sự đồng thuận và thấu hiểu của gia đình về vấn đề giới dẫn đến kỳ thị và bạo lực.Trong khi, khoản 2 và khoản 3 Điều 27 Luật phòng, chống HIV/AIDS hiện hành quy định *“Người tự nguyện xét nghiệm HIV phải từ đủ 16 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự”* và *“Việc xét nghiệm HIV đối với người dưới 16 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó”* gây khó khăn trong việc tiếp cận dịch vụ xét nghiệm HIV tự nguyện của nhóm MSM trẻ đặc biệt là những người dưới 16 tuổi do cần sự giám hộ của gia đình.  Mặt khác, Luật phòng, chống HIV/AIDS của một số nước trong khu vực và trên thế giới đã có sự điều chỉnh độ tuổi xét nghiệm HIV tự nguyện đối với nhóm thanh thiếu niên như Philippin ...  Và tại khoản 4 Điều 21 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *“Người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi tự mình xác lập, thực hiện giao dịch dân sự...”.* | Sửa đổi, bổ sung Điều 27  **“Điều 27. Xét nghiệm HIV tự nguyện**  1. Việc xét nghiệm HIV được thực hiện trên cơ sở tự nguyện của người được xét nghiệm.  2. Người tự nguyện xét nghiệm HIV phải từ đủ 15 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự.  3. Việc xét nghiệm HIV đối với người dưới 15 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó.” |
| **9** | **Điều 29. Cơ sở xét nghiệm HIV đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính**  1. Chỉ cơ sở xét nghiệm HIV đã được Bộ Y tếcông nhận đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính mới được quyền khẳng định các trường hợp HIV dương tính và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đó.  2. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cụ thể điều kiện, thủ tục và trình tự công nhận cơ sở xét nghiệm HIV được phép khẳng định các trường hợp HIV dương tính. | Việc giao cho Bộ Y tế công nhận các phòng xét nghiệm đủ điều kiện khẳng định HIV dương tính trên toàn quốc sẽ gặp nhiều khó khăn khi mở rộng các phòng xét nghiệm khẳng định tại tuyến huyện. Ngoài ra các công nghệ về xét nghiệm khẳng định HIV dương tính ngày càng đơn giản, dễ thực hiện và để đồng nhất với các quy định của Luật đầu tư, liên quan đến điều kiện kinh doanh đều do Chính phủ quy định tại Nghị Định số 75/2017/NĐ-CP. Vì vậy để thuận lợi cho việc mở rộng phòng xét nghiệm khẳng định, cần phân cấp cho địa phương thực hiện và sửa đổi bổ sung Điều 29 | Sửa đổi, bổ sung Điều 29 như sau:  **“Điều 29. Cơ sở xét nghiệm HIV đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính**  1. Chỉ cơ sở xét nghiệm HIV đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính mới được quyền khẳng định các trường hợp HIV dương tính và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đó.  2. *Chính phủ* quy định cụ thể *thẩm quyền*, điều kiện, thủ tục và trình tự công nhận cơ sở xét nghiệm HIV được phép *xét nghiệm* khẳng định các trường hợp HIV dương tính. |
| **10** | **Điều 30. Thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính**  1. Kết quả xét nghiệm HIV dương tính chỉ được thông báo cho các đối tượng sau đây:  a) Người được xét nghiệm;  b) Vợ hoặc chồng của người được xét nghiệm, cha, mẹ hoặc người giám hộ của người được xét nghiệm là người chưa thành niên hoặc mất năng lực hành vi dân sự;  c) Nhân viên được giao nhiệm vụ trực tiếp tư vấn, thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính cho người được xét nghiệm;  d) Người có trách nhiệm chăm sóc, điều trị cho người nhiễm HIV tại các cơ sở y tế, bao gồm trưởng khoa, trưởng phòng, điều dưỡng viên trưởng nơi người nhiễm HIV điều trị, nhân viên y tế được giao trách nhiệm trực tiếp điều trị, chăm sóc cho người nhiễm HIV tại cơ sở y tế;  đ) Người đứng đầu, cán bộ phụ trách y tế, nhân viên y tế được giao nhiệm vụ trực tiếp chăm sóc sức khỏe cho người nhiễm HIV tại cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam;  e) Người đứng đầu và cán bộ, công chức được giao trách nhiệm của các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật này.  2. Những người quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm giữ bí mật kết quả xét nghiệm HIV dương tính, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.  3. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cụ thể trách nhiệm, trình tự thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính | Bổ sung điểm d Khoản 1 ***“d. Người đứng đầu, người được giao nhiệm vụ giám sát dịch HIV/AIDS của cơ quan đầu mối phòng, chống HIV/AIDS các tuyến.”*** để thực hiện công tác giám sát dịch HIV/AIDS, chăm sóc hỗ trợ tại cộng đồng, ảnh hưởng đến công tác giám sát, kiểm soát dịch HIV theo các biện pháp kiểm soát dịch. Do đó cần bổ sung thêm đối tượng được thông báo kết quả nhiễm HIV để triển khai chương trình hiệu quả.  Sửa đổi, bổ sung Điểm đ Khoản 1 như sau: “đ) Người đứng đầu, cán bộ phụ trách y tế, nhân viên y tế được giao nhiệm vụ trực tiếp chăm sóc sức khỏe cho người nhiễm HIV tại *cơ sở cai nghiện bắt buộc*, cơ sở giáo dục *bắt buộc*, trường giáo dưỡng, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam;”  - Việc điều trị ARV được chuyển giao cho cơ sở khám bệnh chữa bệnh, người nhiễm HIV tham gia vào quy trình khám chữa bệnh chung của bệnh viện, do đó một số người tại phòng khám, tài chính, dược, bảo hiểm y tế, bác sĩ khoa phòng khác khi chuyển khám bệnh khác, người quản lý công nghệ thông tin sẽ biết thông tin người nhiễm HIV, do đó để đảm tính khả thi thực hiện công tác khám bệnh chữa bệnh cần mở rộng người được phép biết trình trạng nhiễm HIV của người nhiễm HIV. Đồng thời trong luật không quy định người tham gia giám sát dịch HIV/AIDS được biết thông báo thông tin người nhiễm HIV là không phù hợp với quy định tại Điều 24, ảnh hưởng đến công tác giám sát, kiểm soát dịch HIV theo các biện pháp kiểm soát dịch. Ngoài ra để hỗ trợ người nhiễm HIV tại cộng đồng tham gia điều trị ARV, người làm chuyên trách HIV tuyến xã cần phải được biết thông tin để tiếp cận và tư vấn, động viên tham gia điều trị. Do đó cần bổ sung thêm đối tượng được tiếp cận thông tin người nhiễm HIV để triển khai chương trình hiệu quả. | Sửa đổi, bổ sung Điều 30 như sau:  **“Điều 30. Thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính và tiếp cập thông tin người nhiễm HIV**  1. Kết quả xét nghiệm HIV dương tính chỉ được thông báo cho các đối tượng sau đây:  a) Người được xét nghiệm;  b) Vợ, chồng và người chuẩn bị kết hôn của người được xét nghiệm; cha, mẹ hoặc người giám hộ của người được xét nghiệm là người dưới 15 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;  c) Nhân viên được giao nhiệm vụ trực tiếp tư vấn, thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính cho người được xét nghiệm;  *d) Người đứng đầu, người được giao nhiệm vụ giám sát dịch HIV/AIDS;*  đ) Người có trách nhiệm chăm sóc, điều trị cho người nhiễm HIV tại các cơ sở y tế, bao gồm trưởng khoa, trưởng phòng, điều dưỡng viên trưởng nơi người nhiễm HIV điều trị, nhân viên y tế được giao trách nhiệm điều trị, chăm sóc cho người nhiễm HIV tại cơ sở y tế;  e) Người đứng đầu, cán bộ phụ trách y tế, nhân viên y tế được giao nhiệm vụ trực tiếp chăm sóc sức khỏe cho người nhiễm HIV tại *cơ sở cai nghiện bắt buộc*, cơ sở giáo dục *bắt buộc*, trường giáo dưỡng, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam;  g) Người đứng đầu và cán bộ, công chức được giao trách nhiệm của các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Phòng, chống HIV/AIDS;  *2. Người được tiếp cận thông tin về tình trạng nhiễm HIV của người nhiễm gồm:*  *a) Những người quy định tại điểm b, c, d, đ, e và g khoản 1 của Điều này;*  *b) Người đứng đầu, người làm công tác giám định, thanh toán, quản lý thông tin khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của cơ quan bảo hiểm xã hội;*  *c) Người đứng đầu, người làm công tác thanh toán, quản lý thông tin khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở khám bệnh chữa bệnh.*  *3. Những người quy định tại khoản 1 và 2 Điều này có trách nhiệm giữ bí mật thông tin người nhiễm HIV, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.*  4. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cụ thể trách nhiệm, trình tự thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính*.”* |
| **11** | **Điều****35.*Phòng, chống lây nhiễm HIV từ mẹ sang con***  1. Phụ nữ mang thai tự nguyện xét nghiệm HIV được miễn phí.  2. Phụ nữ nhiễm HIV được tạo điều kiện tiếp cận các biện pháp dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con.  3. Phụ nữ nhiễm HIV trong thời kỳ mang thai, cho con bú được tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS.  4. Cơ sở y tế có trách nhiệm theo dõi, điều trị và thực hiện các biện pháp nhằm giảm sự lây nhiễm HIV từ mẹ sang con cho phụ nữ nhiễm HIV trong thời kỳ mang thai.  5. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cụ thể việc chăm sóc và điều trị đối với phụ nữ nhiễm HIV trong thời kỳ mang thai, người mẹ nhiễm HIV khi sinh con và các biện pháp nhằm giảm lây nhiễm HIV từ mẹ sang con. | Hiện nay, việc phụ nữ mang thai tự nguyện xét nghiệm HIV được miễn phí là không khả thi, vì không đủ nguồn lực, chi phí cho xét nghiệm miễn cho phụ nữ mang thai hằng năm là 120 tỷ đồng. Ngoài ra nếu quy định như hiện hành, các cơ sở y tế thu tiền khi phụ nữ mang thai tự nguyện xét nghiệm là không đúng với quy định của luật, vì có 2 giải pháp: Nhà nước đảm bảo cung ứng đủ nguồn lực để triển khai xét nghiệm miễn phí cho phụ nữ mang thai. Hoặc điều chỉnh phụ nữ mang thai tham gia bảo hiểm y tế khi xét nghiệm HIV được BHYT chi trả  Đồng thời làm rõ nội dung khoản 3 vì một số đơn vị hiểu nhầm rằng chỉ phụ nữ nhiễm HIV trong thời kỳ mang thai mới được tư vấn lây truyền HIV từ mẹ sang con (hành động mang thai trước hành động nhiễm HIV) | Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 3 Điều 35 như sau:  **“Điều 35. Phòng, chống lây nhiễm HIV từ mẹ sang con**  *1. Phụ nữ mang thai tự nguyện xét nghiệm HIV được miễn phí hoặc được quỹ bảo hiểm y tế chi trả đối với người có thẻ bảo hiểm y tế khi có chỉ định của thầy thuốc.*  *3. Phụ nữ nhiễm HIV được tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS trong thời kỳ mang thai và cho con bú.”* |
| **12** | **Điều 36. Dự phòng sau phơi nhiễm với HIV**  1. Người bị phơi nhiễm với HIV được tư vấn và hướng dẫn điều trị dự phòng lây nhiễm HIV.  2. Người bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được tư vấn và điều trị dự phòng lây nhiễm HIV theo quy định tại Điều 46 của Luật này. | Thực tiễn trong điều trị dự phòng phơi nhiễm với HIV không chỉ điều trị dự phòng sau phơi nhiễm với HIV mà còn tồn tại và đang thực hiện điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV nhằm ngăn ngừa lây nhiễm HIV từ bạn tình và bạn tiêm chích chung không an toàn dành riêng cho một số nhóm đối tượng được tiếp cận với các dịch vụ này. Do vậy, cần quy định các đối tượng ưu tiên điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV.  Thực tiễn trong chăm sóc điều trị người bệnh xảy ra các tại nạn rủi ro của kỹ thuật y tế như truyền máu, chạy thận nhân tạo... có thể dẫn đến phơi nhiễm với HIV cho người bệnh. Vì vậy cần bổ sung chính sách cho các nhóm đối tượng này. | Sửa đổi, bổ sung Điều 36 như sau:  **“Điều 36. Điều trị dự phòng phơi nhiễm với HIV**  *1. Người có nguy cơ phơi nhiễm với HIV, người phơi nhiễm với HIV được tư vấn, điều trị dự phòng trước và sau phơi nhiễm với HIV. Ưu tiên tiếp cận tư vấn, điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV cho các đối tượng được quy định tại điểm b, c, d, đ, e và g khoản 2 Điều 11 Luật này.*  *2. Người phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp,* *do rủi ro của kỹ thuật y tế được tư vấn, điều trị dự phòng lây nhiễm HIV và được hưởng các chế độ theo quy định tại Điều 46 của Luật này.*  *3. Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn xác định phơi nhiễm với HIV; điều trị dự phòng trước và sau phơi nhiễm với HIV.”* |
| **13** | **Điều****39. Tiếp cận thuốc kháng HIV**  1. Người nhiễm HIV được Nhà nước tạo điều kiện tiếp cận thuốc kháng HIV thông qua các chương trình, dự án phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội.  2. Người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp, người bị nhiễm HIV do rủi ro của kỹ thuật y tế, phụ nữ nhiễm HIV trong thời kỳ mang thai, trẻ em dưới 6 tuổi nhiễm HIV được Nhà nước cấp miễn phí thuốc kháng HIV.  3. Thuốc kháng HIV do ngân sách nhà nước chi trả, thuốc do tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tài trợ được cấp miễn phí cho người nhiễm HIV tại các cơ sở điều trị HIV/AIDS theo thứ tự ưu tiên sau đây:  a) Trẻ em từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi nhiễm HIV;  b) Người nhiễm HIV tích cực tham gia phòng, chống HIV/AIDS;  c) Người nhiễm HIV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn;  d) Những người khác nhiễm HIV.  4. Chính phủ quy định cụ thể việc quản lý, phân phối và sử dụng thuốc kháng HIV.  5. Thủ tướng Chính phủ quy định việc áp dụng các biện pháp cần thiết để đáp ứng yêu cầu về thuốc kháng HIV trong trường hợp khẩn cấp. | Hiện nay người người tham gia bảo hiểm y tế khi khám chữa bệnh được bảo hiểm chi trả. Do đó những bệnh nhân HIV có bảo hiểm y tế, sẽ được chi trả qua thẻ bảo hiểm y tế. Một số trường hợp không thể có thẻ bảo hiểm y tế sẽ đề xuất nhà nước hỗ trợ điều trị ARV như phạm nhân. Đề xuất thêm những người nhiễm HIV không có thẻ bảo hiểm y tế, nhưng tham gia tích cực hoạt động phòng, chống HIV/AIDS được nhà nước hỗ trợ, đối tượng này thường không nhiều. Ngoài ra vẫn duy trì các chính sách luật phòng, chống HIV/ADS đã ban hành. | Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 39 như sau:  **“Điều 39. Tiếp cận thuốc kháng HIV**  *2. Các đối tượng được cấp miễn phí thuốc kháng HIV:*  *a) Người phơi nhiễm với HIV, nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp;*  *b) Người phơi nhiễm với HIV, nhiễm HIV do rủi ro của kỹ thuật y tế;*  *c) Phụ nữ và trẻ em có chỉ định điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con theo quy định tại khoản 5 Điều 35 của Luật này;*  *d) Trẻ em dưới 6 tuổi nhiễm HIV;*  *đ) Người nhiễm HIV trong trạm giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng”* |
| **14** | **Điều 42. Áp dụng pháp luật hình sự, tố tụng hình sự, xử lý vi phạm hành chính đối với người bị xử lý hình sự, hành chính mà bị bệnh AIDS giai đoạn cuối**  1. Người đang bị điều tra, truy tố, xét xử mà bị bệnh AIDS giai đoạn cuối được tạm đình chỉ điều tra hoặc tạm đình chỉ vụ án theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.  2. Người bị Toà án kết án mà bị bệnh AIDS giai đoạn cuối được miễn chấp hành hình phạt hoặc giảm thời hạn chấp hành hình phạt, được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự, thi hành án phạt tù.  3. Người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng bị bệnh AIDS giai đoạn cuối được hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng; hoãn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian còn lại theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.  4. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao quy định cụ thể điều kiện công nhận người bị bệnh AIDS giai đoạn cuối quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này. | Người nhiễm HIV chỉ phân làm 4 giai đoạn, không có phân loại giai đoạn cuối, vì khi bệnh nhân ở giai đoạn 4 sử dụng thuốc ARV lại khỏe mạnh bình thường và trở lại giai đoạn 1,2,3.  Do đó tính thực tiễn của điều luật này là không xẩy ra.  Tuy nhiên có các trường hợp nhiễm HIV không còn khả năng chữa trị được bằng thuốc ARV, nhưng những trường hợp này đã nằm nhóm bệnh hiểm nghèo trong quy định | **Đề nghị bỏ Điều 42** |
| **15** | **Điều 43. Nguồn lực cho phòng, chống HIV/AIDS**  1. Hàng năm, Nhà nước dành một khoản ngân sách thích hợp cho phòng, chống HIV/AIDS.  2. Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tài trợ, giúp đỡ về tài chính, kỹ thuật cho phòng, chống HIV/AIDS. | Nguồn lực phòng, chống HIV/AIDS cắt giảm gồm cả ngân sách nhà nước và quốc tế. Mặc dù Chính phủ đã cam kết đầu tư kinh phí cho chương trình phòng chống HIV/AIDS, tuy nhiên vấn đề đầu tư bền vững vẫn là một thách thức lớn trong việc đáp ứng đối phó với dịch bệnh AIDS. Nếu kinh phí quốc gia không tăng để lấp bù những khoảng trống này, những thành tựu đạt được trước đây sẽ khó có thể duy trì.  Vì vậy cần đảm bảo nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS thông qua các nguồn ngân sách cụ thể như trong dự thảo Luật nhằm thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 25/10/2017 hội nghị khóa 6 BCH trung ương khóa 12 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới nhằm mục tiêu nhằm mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam. | Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 43 như sau:  **“*Điều 43. Nguồn lực cho phòng, chống HIV/AIDS***  *1. Nguồn lực bảo đảm cho phòng, chống HIV/AIDS*  *a) Ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật;*  *b) Quỹ bảo hiểm y tế;*  *c) Chi trả của người sử dụng dịch vụ;*  *d) Nguồn tài trợ, viện trợ, cho, biếu, tặng của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước;*  *đ) Các nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.*  *2. Hằng năm, Nhà nước dành một khoản ngân sách để bảo đảm thực hiện các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS nhằm mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam.* |
| **16** | **Điều 46. Chế độ đối với người bị phơi nhiễm với HIV, người nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp**  1. Người bị phơi nhiễm với HIV, người nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được hưởng các chế độ theo quy định của pháp luật.  2. Người nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được khám, chữa các bệnh nhiễm trùng cơ hội và được cấp thuốc kháng HIV miễn phí .  3. Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện để xác định người bị phơi nhiễm với HIV, người nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp. | Bỏ từ “ bị” ra khỏi nội dung Luật để phù hợp với thực tiễn và khái niệm/định nghĩa trong ngôn ngữ văn bản quy phạm pháp luật. | Sửa đổi, bổ sung Điều 46 như sau:  **“Điều 46. Chế độ đối với người phơi nhiễm với HIV, người nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp**  1. Người phơi nhiễm với HIV, người nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được hưởng các chế độ theo quy định của pháp luật.  2. Người nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được khám, chữa các bệnh nhiễm trùng cơ hội và được cấp thuốc kháng HIV miễn phí .  3. *Bộ trưởng Bộ Y tế* quy định điều kiện để xác định người phơi nhiễm với HIV, người nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.” |